

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2026/HS-PT
Ngày: 13-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Rung K'Nhon và bà Vũ Thị Thanh Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Trúc Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 279/2025/TLPT-HS ngày 17 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Huỳnh Hà Thanh P** (Tên gọi khác: B), sinh năm 1990 tại Lâm Đồng; HKTT: Số D đường Đ, phường X-Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nơi ở hiện nay: Số C đường T, phường L-Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Đình H và bà Nguyễn Thị Thanh H1; có chồng là ông Nguyễn Văn L và 03 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường H, thành phố Đ (nay là phường L-Đ), tỉnh Lâm Đồng.

2. **Nguyễn Văn L1**, sinh năm 1978 tại thành phố H; HKTT: Số G đường B, phường L-Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nơi ở hiện nay: Số E đường V, phường L-Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam-Australia; con ông Nguyễn Văn C và bà Hồ Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường H, thành phố Đ (nay là phường L-Đ), tỉnh Lâm Đồng.

3. **Nguyễn Hồ Thanh T1**, sinh năm 1987 tại Lâm Đồng; HKTT: Số G đường B, phường L-Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nơi ở hiện nay: Số E đường V, phường L-Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12;

dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Hồ Thị T; chồng, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường H, thành phố Đ (nay là phường L-Đ), tỉnh Lâm Đồng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo:* bà Nguyễn Huỳnh Ái V, sinh năm 1983; địa chỉ: số A P, phường L-Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa có mặt: Bị cáo P, bị cáo L1, bị cáo T1 và bà Nguyễn Huỳnh Ái V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 16/01/2024 đến ngày 30/6/2024, do cần tiền để kinh doanh nên chị Nguyễn Huỳnh Ái V, sinh năm: 1983, trú tại: A P, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã nhiều lần vay tiền với lãi suất vượt quá 100%/năm của các bị cáo Huỳnh Hà Thanh P, Nguyễn Hồ Thanh T1 và Nguyễn Văn L1. Cụ thể như sau:

1. Đối với bị cáo Huỳnh Hà Thanh P:

Từ ngày 16/01/2024 đến ngày 28/06/2024, Huỳnh Hà Thanh P đã cho chị Nguyễn Huỳnh Ái V vay tiền tổng cộng 154 lần để thu lợi bất chính. P cho chị V vay tiền dưới hình thức đóng lãi đứng, thời hạn cho vay của mỗi khoản vay dao động từ 01 – 03 ngày, mức lãi suất được tính 20.000đồng/ 1.000.000đồng/ngày tương đương với lãi suất 60%/tháng (720%/năm). Quá trình vay tiền, P không yêu cầu chị V phải viết giấy vay tiền hay phải thế chấp tài sản, toàn bộ quá trình trao đổi qua tin nhắn tại ứng dụng Zalo. Việc vay mượn tiền và trả lãi được chị V và P giao dịch qua các số tài khoản ngân hàng của chị V gồm 0071002022036 mở tại Ngân hàng V1 Chi nhánh T3; 207097675 – mở tại Ngân hàng V2 Chi nhánh T3; 6410913164 mở tại Ngân hàng B1 Chi nhánh T3 và số tài khoản của P là 1023619103 mở tại Ngân hàng V1.

Bị cáo Huỳnh Hà Thanh P đã cho chị Nguyễn Huỳnh Ái V vay 154 lần với tổng số tiền vay theo hợp đồng là 16.815.000.000đồng (do P đã cho V vay nhiều lần trong thời gian ngắn, sau khi V trả tiền gốc là tiếp tục cho V vay lại do đó tổng số tiền gốc P đã sử dụng cho V vay là 635.000.000đồng) với mức lãi suất cho vay là 60%/tháng/khoản vay (tương đương 720%/năm/khoản vay). Số tiền lãi chị V đã đóng cho P là 604.500.000đồng (lãi hợp pháp là 16.791.667 đồng; lãi bất hợp pháp là 587.708.333 đồng). Hiện nay, chị V vẫn còn nợ số tiền gốc đã vay của P là 200.000.000đồng.

2. Đối với Nguyễn Hồ Thanh T1 và Nguyễn Thanh L2

Thông qua sự giới thiệu của Huỳnh Hà Thanh P, từ ngày 27/3/2024 đến ngày 30/6/2024, chị Nguyễn Huỳnh Ái V có nhiều lần liên hệ vay tiền của Nguyễn Hồ Thanh T1 (T) và Nguyễn Văn L1. Trong đó, T1 (T2) là người trực tiếp trao đổi, thỏa thuận về số tiền vay, thời gian vay và mức lãi suất với chị V

qua ứng dụng tin nhắn của điện thoại, sau khi thỏa thuận xong thì T1 sẽ thông báo cho L1 để chuyển tiền cho vay và nhận tiền trả gốc, lãi của chị V. Hình thức vay tiền cụ thể như sau: L1 và T1 cho chị V vay tiền dưới hình thức đóng lãi đứng, thời hạn cho vay của mỗi khoản vay dao động từ 01 – 03 ngày, mức lãi suất được tính 40.000đồng/1.000.000đồng/ngày tương đương với lãi suất 120%/tháng (1440%/năm). Quá trình vay tiền, L1 và T1 không yêu cầu chị V phải viết giấy vay tiền hay phải thế chấp tài sản, toàn bộ quá trình được chị V và T1 trao đổi qua ứng dụng tin nhắn của điện thoại. Việc vay mượn tiền và trả lãi được chị V và Nguyễn Thanh L2 giao dịch qua các số tài khoản ngân hàng của chị V gồm 0071002022036 – mở tại Ngân hàng V1 Chi nhánh T3; 207097675 mở tại Ngân hàng V2 Chi nhánh T3; 6410913164 mở tại Ngân hàng B1 - Chi nhánh T3 và số tài khoản của L2 là 040704070021870 - mở tại Ngân hàng H2.

Bị cáo Nguyễn Văn L1 và bị cáo Nguyễn Hồ Thanh T1 đã cho chị Nguyễn Huỳnh Ái V vay 44 lần với tổng số tiền vay theo hợp đồng là 6.580.000.000đồng (do L1 đã cho V vay nhiều lần trong thời gian ngắn, sau khi V trả tiền gốc là tiếp tục cho V vay lại do đó tổng số tiền gốc L1 đã sử dụng cho V vay là 450.000.000đồng) với mức lãi suất cho vay là 120%/tháng/khoản vay (tương đương 1440%/năm/khoản vay). Số tiền lãi chị V đã đóng cho L1, T1 là 780.800.000đồng (lãi hợp pháp là 10.844.444đồng, lãi bất hợp pháp là 769.955.556đồng). Hiện nay, chị V vẫn còn nợ số tiền gốc đã vay của Nguyễn Văn L1 và Nguyễn Hồ Thanh T1 là 300.000.000đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2025/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lâm Đồng đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Hà Thanh P, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Hồ Thanh T1 phạm tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*”. Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Hà Thanh P.

Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L1; Nguyễn Hồ Thanh T1.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hà Thanh P 330.000.000đ (Ba trăm ba mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L1 380.000.000đ (Ba trăm tám mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồ Thanh T1 230.000.000đ (Hai trăm ba mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Buộc bị cáo Huỳnh Hà Thanh P phải nộp lại số tiền 16.615.000.000đ (Mười sáu tỷ sáu trăm mười lăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L1 phải nộp lại số tiền 6.280.000.000đ (Sáu tỷ hai trăm tám mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Buộc chị Nguyễn Huỳnh Ái V phải nộp lại số tiền 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Huỳnh Hà Thanh P phải nộp lại số tiền 16.791.667đ (Mười sáu triệu bảy trăm chín mươi một ngàn sáu trăm sáu mươi bảy đồng) lãi hợp pháp đã thu của chị Nguyễn Huỳnh Ái V để sung ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L1 phải nộp lại số tiền 10.844.444đ (Mười triệu tám trăm bốn mươi bốn ngàn bốn trăm bốn mươi bốn đồng) lãi hợp pháp đã thu của chị Nguyễn Huỳnh Ái V để sung ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L1 phải trả lại cho chị Nguyễn Huỳnh Ái V số tiền 769.955.556đ (Bảy trăm sáu mươi chín triệu chín trăm năm mươi lăm ngàn năm trăm năm mươi sáu đồng).

Buộc bị cáo Huỳnh Hà Thanh P phải trả lại cho chị Nguyễn Huỳnh Ái V số tiền 587.708.333đ (Năm trăm tám mươi bảy triệu bảy trăm lẻ tám ngàn ba trăm ba mươi ba đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định án phí, quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Ngày 07/9/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Huỳnh Ái V có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại xác định chính xác số tiền gốc còn nợ sau khi đã trừ đi 63.580.000 đồng mà bà đã thanh toán trong thời gian điều tra, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho bà.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người kháng cáo bà Nguyễn Huỳnh Ái V: Trong quá trình điều tra, bà vẫn tiếp tục chuyển tiền vào tài khoản của các bị cáo để trả nợ, nhưng số tiền này chưa được cơ quan có thẩm quyền xem xét. Cụ thể là: Chuyển vào tài khoản của bị cáo Nguyễn Văn L1 số tiền 63.500.000đ; chuyển vào tài khoản của bị cáo Huỳnh Hà Thanh P số tiền 57.000.000đ. Bà yêu cầu bị cáo L1, P trả lại cho bà số tiền này.

- Bị cáo Nguyễn Văn L1, Huỳnh Hà Thanh P: Thừa nhận bà V có chuyển cho các bị cáo số tiền như bà V trình bày và số tiền này chưa được giải quyết. Các bị cáo đồng ý trả số tiền này cho bà V và khoản tiền phải trả cho bà V như án sơ thẩm đã tuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bị cáo Huỳnh Hà Thanh P, bị cáo Nguyễn Văn L1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Huỳnh Ái V thỏa thuận được với nhau về phân trách nhiệm dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, ghi nhận sự thỏa thuận của các bị cáo và bà V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Huỳnh Ái V làm trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Bà V kháng cáo một phần bản án sơ thẩm. Bà cho rằng trong quá trình điều tra, bà vẫn tiếp tục chuyển tiền vào tài khoản của các bị cáo để trả nợ, nhưng số tiền này chưa được cơ quan có thẩm quyền xem xét. Cụ thể là: Chuyển vào tài khoản của bị cáo Nguyễn Văn L1 số tiền 63.500.000đ; chuyển vào tài khoản của bị cáo Huỳnh Hà Thanh P số tiền 57.000.000đ. Bà yêu cầu bị cáo L1, P trả lại cho bà số tiền này. Bị cáo Nguyễn Văn L1, Huỳnh Hà Thanh P thừa nhận bà V có chuyển cho các bị cáo số tiền như bà V trình bày và số tiền này chưa được giải quyết. Các bị cáo đồng ý trả số tiền này cho bà V và khoản tiền phải trả cho bà V như án sơ thẩm đã tuyên. Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận và sửa bản án sơ thẩm về nội dung này như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Cụ thể bị cáo P phải trả cho bà V 644.708.333 đ (gồm 587.708.333đ tại mục 2.7 phần quyết định của bản án sơ thẩm và 57.000.000đ bị cáo và V thỏa thuận tại phiên tòa phúc thẩm); bị cáo L1 phải trả cho bà V 833.455.556 đ (gồm 769.955.556 đ tại mục 2.6 phần quyết định của bản án sơ thẩm và 63.500.000đ bị cáo và V thỏa thuận tại phiên tòa phúc thẩm).

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Số tiền các bị cáo hoàn trả cho bà V nêu trên là biện pháp tư pháp trong vụ án hình sự nên bị cáo và bà V không phải chịu án phí sơ thẩm. Do sửa án sơ thẩm nên người kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Huỳnh Ái V và bị cáo Huỳnh Hà Thanh P, bị cáo Nguyễn Văn L1, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2025/HS-ST ngày 31/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1-Lâm Đồng về phần biện pháp tư pháp.

Bị cáo Huỳnh Hà Thanh P phải trả cho bà Nguyễn Huỳnh Ái V 644.708.333 đ (gồm 587.708.333đ tại mục 2.7 phần quyết định của bản án sơ thẩm và 57.000.000đ bị cáo và V thỏa thuận tại phiên tòa phúc thẩm).

Bị cáo Nguyễn Văn L1 phải trả cho bà Nguyễn Huỳnh Ái V 833.455.556 đ (gồm 769.955.556 đ tại mục 2.6 phần quyết định của bản án sơ thẩm và 63.500.000đ bị cáo và V thỏa thuận tại phiên tòa phúc thẩm).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 24/2025/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lâm Đồng không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (13/01/2026).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND, VKSND, Phòng.THA KV1-LĐ;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng PV06, PC10 – Công an tỉnh LĐ;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- UBND, CA cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Tổ HCTP – TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Quản

